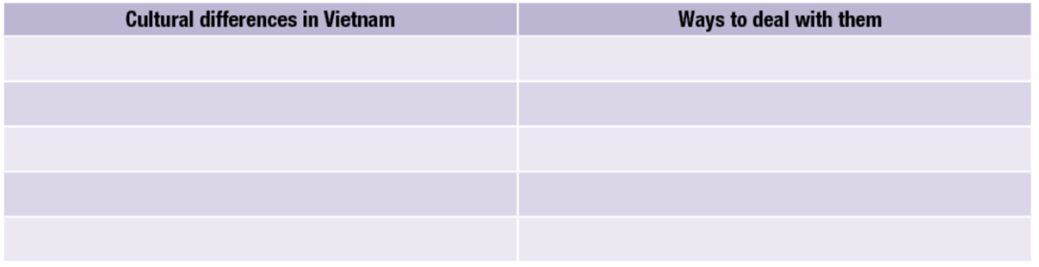
# Unit 6 Lesson 3 (trang 36, 37)

**SBT Tiếng Anh lớp 12 trang 36, 37 Unit 6 Lesson 3 - ILearn Smart World**  
**Listening**  
**a (trang 36 SBT Tiếng Anh 12 Smart World):** Listen to Quang talking about his trip to the USA. What does he think about his trip? (Hãy nghe Quang kể về chuyến đi Mỹ của anh ấy. Anh ấy nghĩ gì về chuyến đi của mình?)  
CD1 Track 13  
  
  
  
  
1. It was scary.  
  
  
2. It was exciting.  
  
  
3. It was interesting.  
  
  
  
  
**Đáp án:** 3  
**Nội dung bài nghe:**  
Sarah: Hey Quang. How was your trip to the USA?  
Quang: Hey Sarah. It was so much fun. It was really interesting too.  
Sarah: How long did you go for?  
Quang: I was there for three weeks.  
Sarah: That's a long vacation.  
Quang: Year and which you could have come with me? It's really different from Vietnam. We'll do things that would be strange in Vietnam.  
Sarah: What do you mean?  
Quang: Well, first, when you go into someone's home, you don't always have to take your shoes off. A lot of people just keep their shoes on.  
Sarah: That's strange. We do that in Singapore.  
Quang: I know right.  
Sarah: What else is different?  
Quang: They don't share food like we do in Vietnam.  
Sarah: What do you mean?  
Quang: Well, if you go to a restaurant, each person orders something for themselves and doesn't take food from someone else. They don't like that at all.  
Sarah: Did you do that?  
Quang: I tried to take some rice, and they quickly told me that it was there.  
Sarah: Oh no.  
Quang: I had to apologize and explain that it's different in Vietnam.  
Sarah: Wow, what else is different?  
Quang: The meal is much bigger. Lunch and dinner are about the same size here. In the USA, breakfast and lunch were pretty big, but dinner was really big.  
Sarah: That is interesting.  
Quang: Oh, one more thing. They thought it was nice but strange that we greet elders before younger people in Vietnam.  
Sarah: They don't in the USA.  
Quang: No, not really. They introduced themselves to whoever is closest.  
Sarah: Cool.  
**Hướng dẫn dịch:**  
Sarah: Này Quang. Chuyến đi Mỹ của bạn thế nào?  
Quang: Này Sarah. Nó rất vui. Nó cũng thực sự rất thú vị.  
Sarah: Bạn đã đi bao lâu?  
Quang: Tôi đã ở đó được ba tuần.  
Sarah: Đó là một kỳ nghỉ dài.  
Quang: Năm nào bạn có thể đi cùng tôi? Nó thực sự khác biệt so với Việt Nam. Chúng tôi sẽ làm những điều lạ lùng ở Việt Nam.  
Sarah: Ý bạn là gì?  
Quang: À, đầu tiên, khi vào nhà ai đó, không phải lúc nào bạn cũng phải cởi giày. Nhiều người chỉ mang giày vào.  
Sarah: Lạ thật. Chúng tôi làm điều đó ở Singapore.  
Quang: Tôi biết mà.  
Sarah: Còn gì khác biệt nữa không?  
Quang: Họ không chia sẻ đồ ăn như chúng tôi ở Việt Nam.  
Sarah: Ý bạn là gì?  
Quang: À, nếu đi nhà hàng thì mỗi người gọi một món cho mình và không lấy đồ ăn của người khác. Họ không thích điều đó chút nào.  
Sarah: Bạn đã làm điều đó phải không?  
Quang: Tôi cố gắng lấy một ít cơm và họ nhanh chóng nói với tôi rằng nó có ở đó.  
Sarah: Ồ không.  
Quang: Tôi đã phải xin lỗi và giải thích rằng ở Việt Nam thì khác.  
Sarah: Wow, còn gì khác nữa không?  
Quang: Bữa ăn lớn hơn nhiều. Bữa trưa và bữa tối có cùng kích thước ở đây. Ở Mỹ, bữa sáng và bữa trưa khá thịnh soạn nhưng bữa tối thì thực sự thịnh soạn.  
Sarah: Điều đó thật thú vị.  
Quang: Ồ, còn một điều nữa. Họ nghĩ việc chào người lớn tuổi trước người trẻ ở Việt Nam là điều lạ nhưng thật lạ.  
Sarah: Họ không ở Mỹ.  
Quang: Không, không hẳn. Họ tự giới thiệu mình với bất cứ ai thân thiết nhất.  
Sarah: Tuyệt vời.  
**b (trang 36 SBT Tiếng Anh 12 Smart World):** Now, listen and fill in the blanks. (Bây giờ hãy nghe và điền vào chỗ trống.)  
CD1 Track 13  
1. Quang went to the USA for \_\_\_\_\_\_\_ weeks.  
2. In the USA, when you go into someone's home, you don't always have to \_\_\_\_\_\_\_.  
3. In a restaurant in the USA, each person \_\_\_\_\_\_\_.  
4. Quang tried to take \_\_\_\_\_\_\_ that was someone else's.  
5. In Vietnam, you greet \_\_\_\_\_\_\_ before \_\_\_\_\_\_\_.  
**Đáp án:**  
1. 3/ Three.  
2. take off your shoes/ take your shoes off.  
3. orders something for themselves.  
4. some rice.  
5. elders - younger people.  
**Hướng dẫn dịch:**  
1. Quang đã đến Hoa Kỳ trong 3 tuần.  
2. Ở Hoa Kỳ, khi bạn vào nhà ai đó, bạn không phải lúc nào cũng phải cởi giày.  
3. Trong một nhà hàng ở Hoa Kỳ, mỗi người đều phải cởi giày.  
4. Quang đã cố lấy một ít cơm của người khác.  
5. Ở Việt Nam, bạn chào người lớn tuổi trước người trẻ tuổi.  
  
**Reading**  
**a (trang 36 SBT Tiếng Anh 12 Smart World):** Read the blog post about cultural differences in different European countries. What is it mainly about? (Đọc bài đăng trên blog về sự khác biệt văn hóa ở các nước châu Âu khác nhau. Nó chủ yếu nói về cái gì?)  
1. What people must do in different countries  
2. Someone talking about things they experienced on their trip  
3. Things you should and shouldn't do in different countries  
Hello, readers. It's me again. I have traveled to so many different countries over the last few years, and I want to share a few things I've learned. Maybe they will help you if you ever visit any of these countries.  
1. DON'T eat everything on your plate in China.  
In Vietnam, it's polite to finish all the food on your plate. It shows the cook that you enjoyed the food, and you aren't wasting anything However, in China, it's rude to finish all the food. Chinese people believe it shows that they didn't provide enough food for you.  
2. DO say hello to people in France.  
It's very rude to not say hello to someone at the beginning of a conversation in France. If you don't say hello, you are showing that you think you are better and more important than the person you are speaking to.  
3. DON'T sit in the back of a taxi in Ireland.  
If you are getting into a taxi on your own, it's rude to sit in the back seats. You should be polite and sit in the front seat next to the driver.  
4. DON'T blow your nose in public in Japan.  
You shouldn't blow your nose in front of other people in Japan. They think it's disgusting. If you need to do it, you should go into the bathroom. This is the same in some other countries, such as China, France, and Turkey.  
As you can see, people do things in different countries that might seem strange in your country. It's important to learn a bit about the local culture before you visit so you can be polite while you are there. I hope you find this interesting. Write a comment and let me know!  
An Nguyễn  
September 8th, 2023  
**Hướng dẫn dịch:**  
Xin chào các độc giả. Lại là tôi đây. Tôi đã đi đến rất nhiều quốc gia khác nhau trong vài năm qua và tôi muốn chia sẻ một số điều tôi đã học được. Có thể họ sẽ giúp bạn nếu bạn từng đến thăm bất kỳ quốc gia nào trong số này.  
1. KHÔNG ăn mọi thứ trên đĩa của bạn ở Trung Quốc.  
Ở Việt Nam, việc ăn hết đồ ăn trên đĩa là lịch sự. Nó cho người đầu bếp thấy rằng bạn rất thích món ăn và bạn không lãng phí bất cứ thứ gì. Tuy nhiên, ở Trung Quốc, việc ăn hết đồ ăn là một điều thô lỗ. Người Trung Quốc tin rằng điều đó cho thấy họ không cung cấp đủ thức ăn cho bạn.  
2. NÊN chào mọi người ở Pháp.  
Sẽ rất thô lỗ nếu không chào ai đó khi bắt đầu cuộc trò chuyện ở Pháp. Nếu bạn không chào, bạn đang thể hiện rằng bạn nghĩ mình tốt hơn và quan trọng hơn người đang nói chuyện cùng.  
3. KHÔNG ngồi ở ghế sau taxi ở Ireland.  
Nếu bạn tự mình lên taxi, việc ngồi ở ghế sau là bất lịch sự. Bạn nên lịch sự và ngồi ở ghế trước cạnh tài xế.  
4. KHÔNG xì mũi nơi công cộng ở Nhật Bản.  
Bạn không nên xì mũi trước mặt người khác ở Nhật Bản. Họ nghĩ điều đó thật kinh tởm. Nếu bạn cần làm điều đó, bạn nên vào phòng tắm. Điều này cũng tương tự ở một số quốc gia khác như Trung Quốc, Pháp và Thổ Nhĩ Kỳ.  
Như bạn có thể thấy, mọi người ở các quốc gia khác nhau làm những việc có vẻ lạ lùng ở quốc gia của bạn. Điều quan trọng là bạn phải tìm hiểu một chút về văn hóa địa phương trước khi đến thăm để có thể lịch sự khi ở đó. Tôi hy vọng bạn thấy điều này thú vị. Viết bình luận và cho tôi biết!  
An Nguyễn  
Ngày 8 tháng 9 năm 2023  
**Đáp án:** 3  
**b (trang 36 SBT Tiếng Anh 12 Smart World):** Now, read and match the sentence halves. (Bây giờ, hãy đọc và nối các nửa câu với nhau.)  
  
  
  
  
1. Eating all the food you are given …  
2. Talking to someone without saying hello first …  
3. Not saying hello shows…  
4. Sitting in the back of a taxi …  
5. You shouldn't blow your nose in public …  
  
  
A. that you think you are more important.  
B. in Turkey.  
C. is rude in China.  
D. isn't polite in France.  
E. can be rude in Ireland.  
  
  
  
  
**Đáp án:**  
  
  
  
  
1. C  
  
  
2. D  
  
  
3. A  
  
  
4. E  
  
  
5. B  
  
  
  
  
**Hướng dẫn dịch:**  
1. Ăn tất cả đồ ăn được cho là thô lỗ ở Trung Quốc.  
2. Nói chuyện với ai đó mà không chào trước là không lịch sự ở Pháp.  
3. Không chào hỏi chứng tỏ bạn nghĩ mình quan trọng hơn.  
4. Ngồi ở ghế sau taxi có thể là một hành động thô lỗ ở Ireland.  
5. Bạn không nên xì mũi ở nơi công cộng là điều không lịch sự ở Pháp.  
  
**Writing Skill**  
**(trang 37 SBT Tiếng Anh 12 Smart World):** Unscramble the sentences and put them in the correct order. (Sắp xếp lại các câu và sắp xếp chúng theo đúng thứ tự.)  
A. meeting/in/UK/Don't/late/be/when/people/the  
B. readers/Hello,/blog/'m/for/you/back/another/with  
C. decided./time/You/should/at/arrive/the/you  
D. UK./about/what/learned/the/l/want/l/you/tell/to/about  
E. in/late/UK/It's/to/rude/be/the/important/people./Punctuality/very/is/to  
**Đáp án:**  
  
  
  
  
A. 3  
  
  
B. 1  
  
  
C. 5  
  
  
D. 2  
  
  
E. 4  
  
  
  
  
A. Don't be late when meeting people in the UK.  
B. Hello, readers. I'm back with another blog for you.  
C. You should arrive at the time you decided.  
D. I want to tell you about what I learned about the UK.  
E. It's rude to be late in the UK. Punctuality is very important to people.  
**Hướng dẫn dịch:**  
A. Đừng đến muộn khi gặp gỡ mọi người ở Anh.  
B. Xin chào các độc giả. Tôi trở lại với một blog khác dành cho các bạn.  
C. Bạn nên đến đúng giờ đã định.  
D. Tôi muốn kể cho các bạn nghe về những điều tôi học được về Anh.  
E. Đến muộn ở Anh là bất lịch sự. Đúng giờ là điều rất quan trọng đối với mọi người.  
  
**Planning**  
**(trang 37 SBT Tiếng Anh 12 Smart World):** Think of 4-5 cultural differences in Vietnam that may be surprising to foreigners. Complete the table. (Hãy nghĩ về 4-5 điểm khác biệt về văn hóa ở Việt Nam có thể khiến người nước ngoài ngạc nhiên. Hoàn thành bảng.)  
  
  
**Writing**  
**(trang 37 SBT Tiếng Anh 12 Smart World):** Now, write a dos and don'ts blog post for visitors coming to Vietnam. Write about the cultural differences in Vietnam and how to deal with them. Use the Writing Skill box, the reading model, and your planning notes to help you. Write 180-200 words. (Bây giờ, hãy viết một bài blog về những điều nên và không nên làm cho du khách đến Việt Nam. Viết về những khác biệt văn hóa ở Việt Nam và cách giải quyết chúng. Sử dụng hộp Kỹ năng Viết, mẫu bài đọc và ghi chú lập dàn ý để giúp bạn. Viết 180-200 từ.)  
**Gợi ý:**  
Hey, everyone! It’s Mai here with a blog about dos and don’ts when you visit Vietnam.  
1. DO be careful when crossing the street.  
Vietnam has millions of motorbikes. When you walk around the big cities, make sure to look both ways even when crossing the street. Cross slowly and watch for all the cars and buses on the street.  
2. DO take off your shoes if you go into someone’s home.  
Most Vietnamese people take off their shoes when they go inside their homes. Watch how the owner does it or look where all the shoes are. Most families leave their shoes at the door.  
3. DON’T drink too much coffee.  
The coffee in Vietnam is very strong. You should only drink a little bit and add milk and sugar, too. It’s delicious, but it can make you feel a bit dizzy.  
4. DO introduce yourself to elders before younger people.  
It’s polite to introduce yourself to older people before younger people in a group. Say hello to the oldest person or the person in charge first.  
Make sure you remember these dos and don’ts when you vsit our country. I hope you’ll have a great time in Vietnam.  
**Hướng dẫn dịch:**  
Nè mọi người! Đây là Mai với blog về những điều nên và không nên làm khi bạn đến thăm Việt Nam.  
1. NÊN cẩn thận khi băng qua đường.  
Việt Nam có hàng triệu xe máy Khi bạn đi dạo quanh các thành phố lớn, hãy đảm bảo nhìn cả hai phía ngay cả khi băng qua đường. Băng qua từ từ và quan sát tất cả ô tô và xe buýt trên đường.  
2. NÊN cởi giày nếu bạn vào nhà ai đó.  
Hầu hết người Việt Nam đều cởi giày khi vào nhà. Hãy quan sát cách người chủ thực hiện hoặc tìm xem tất cả những đôi giày ở đâu. Hầu hết các gia đình đều để giày ở cửa.  
3. KHÔNG uống quá nhiều cà phê.  
Cà phê ở Việt Nam rất đậm đà. Bạn chỉ nên uống một ít và thêm sữa, đường nữa. Nó rất ngon nhưng có thể khiến bạn cảm thấy hơi chóng mặt.  
4. NÊN giới thiệu bản thân với người lớn tuổi trước những người trẻ tuổi.  
Thật lịch sự khi giới thiệu bản thân với những người lớn tuổi hơn trước những người trẻ tuổi hơn trong một nhóm. Chào người lớn tuổi nhất hoặc người phụ trách trước.  
Hãy chắc chắn rằng bạn nhớ những điều nên và không nên làm khi đến thăm đất nước của chúng tôi. Tôi hy vọng bạn sẽ có một thời gian vui vẻ ở Việt Nam.  
**Xem thêm lời giải bài tập Tiếng Anh lớp 12 sách ILearn Smart World hay khác:**  
Unit 6 Lesson 1 (trang 32, 33)  
Unit 6 Lesson 2 (trang 34, 35)  
Unit 6 Review (trang 67)